

Bản án số: 439/HSPT

Ngày: 08/10/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Điệp.

Các Thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Nhung.

2. Ông Phan Trịnh Minh Đức.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 08/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 01, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 312/2019/HSPT ngày 01/8/2019 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 100/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

1. Lê Minh L; Giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại tỉnh Đắk Nông; hộ khẩu thường trú: xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông; tạm trú: 47 Nguyễn X, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: không; Cha: ông Lê Minh Phước; mẹ: bà Bùi Thị Thảo; Tiền án: không; tiền sự: ngày 24/3/2016 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng; Nhân thân: ngày 06/12/2013 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày: 28/11/2018 (có mặt).

2. Dương Thế Ng; Giới tính: Nam; sinh ngày 23/02/2001 tại tỉnh Quảng Ngãi; hộ khẩu thường trú: thôn Thanh L, xã Đ, huyện M, tỉnh Q; tạm trú: 017 lô E cư xá Thanh Đ, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; Cha: ông Dương Tấn Thi; mẹ: bà Trương Thị H; Tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 28/02/2019 (có mặt).

Người bị hại liên quan đến việc kháng nghị:

1. Bà Hồ Thị Minh T, trú tại: 842/1/94 Nguyễn K, Phường A, quận G Vấp, Thành phố H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

3. Bà Bùi Thị Thanh D, trú tại: 842/1/94 Nguyễn K, Phường A, quận G, Thành phố H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo kết luận điều tra, cáo trạng, bản án sơ thẩm thì diễn biến sự việc như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/11/2018, công an Phường 24 quận Bình Thạnh trên đường tuần tra phát hiện Dương Thế N điều khiển xe gắn máy hiệu Wave (không rõ biển số) đẩy Lê Minh L ngồi trên xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 86B5-150.53, số khung 5817GY206781; số máy JF660206846 có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì bất ngờ L bỏ chạy. Lực lượng công an đuổi theo bắt được L, còn Nghĩa điều khiển xe gắn máy tẩu thoát. Tại cơ quan công an phường 24, quận Bình Thạnh Lê Minh L khai nhận chiếc xe nêu trên là do L cùng với N, Bi, Nhung, Chó và Hải trộm cắp tại khu nhà trọ trên đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan điều tra, Lê Minh L khai nhận: khoảng 04 giờ ngày 28/11/2018, Lộc đang chơi bắn cá tại tiệm bắn cá trên đường Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh thì Bi (chưa xác định được lai lịch) rủ Lộc, Dương Thế Nghĩa, Nhung, Chó và Hải (chưa xác định được lai lịch) đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng, tiêu xài và cả nhóm đồng ý. Do L và Hải đã đi quan sát trước nên biết khu nhà trọ 842/1/94 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp có nhiều xe nên nói cho Bi biết và cả nhóm thống nhất đến đó trộm. Hải điều khiển xe hiệu Winner màu đỏ lọt chổ L, Chó điều khiển xe gắn máy hiệu Wave màu xanh đậm chổ Nghĩa, còn Bi điều khiển xe hiệu Winner màu xanh chổ Nhung đến khu nhà trọ nói trên. Đến nơi Bi, Hải, Nhung đứng ngoài cửa cảnh giới còn Lộc, Chó và N vào để trộm nhưng nhà khóa cửa cổng phía trong nên Bi đưa cho Lộc một đoạn sắt hình chữ L để mở khóa cổng. Lộc luồn tay qua ổ cửa nhà rồi dùng đoạn sắt chữ L mở khóa đồng thời dùng tay giật mạnh ổ khóa mở được ổ khóa rồi mở cổng đi vào.

Lộc thấy có nhiều xe dựng trong sân, L đi đến chiếc xe Vision màu đen, xe không khóa cở nhưng ở bánh sau có khóa một khóa xích. Bi tiếp tục đưa cho Lộc một tua vít dẹp để L nạy mắt xích bung ra. Thấy vậy, Nghĩa dắt chiếc Honda Cup ra phía ngoài cổng để L đẩy chiếc xe Vision màu đen ra ngoài. Tiếp đó, Nghĩa cũng dắt một chiếc xe Vision màu xanh; còn Chó dắt chiếc xe Vision màu trắng ra ngoài đấu lại dây điện rồi mỗi người một xe chạy tẩu thoát về hẻm đất 160 đường Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh cất giấu. Tại đây, Nghĩa tháo biển số xe 86B5-15053 của chiếc xe Vision màu đen lắp vào xe Vision màu đen rồi cả nhóm chạy về tiệm bắn cá chơi game và ngủ ở đó. Đến sáng cùng ngày Hải liên lạc với một người đến mua xe nhưng người này chỉ

mua có 02 xe với giá 12.000.000 đồng, còn chiếc xe Vision màu xanh mà Nghĩa đã lắp biển số 86B5-15053 vào do không nổ được máy nên người này không mua. Sau đó, Hải kêu Lộc đi sửa xe để bán, Nghĩa điều khiển xe Winner để đẩy L ngồi trên xe Vision màu xanh đi sửa thì bị kiểm tra và Lộc bị bắt giữ.

Đến sáng ngày 28/11/2018, bà Văn Thị Thanh N, bà Hồ Thị Minh T, bà Bùi Thị Thanh D cùng thuê phòng trọ tại địa chỉ 842/1/94 Nguyễn Kiệm, phường 03, quận Gò Vấp đến công an trình báo vụ mất trộm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 367/Kl ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng Hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: tổng giá trị tài sản chiếm đoạt tại thời điểm ngày 28/11/2018 là 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu) đồng, trong đó: xe máy Vision, số khung 5817GY-206781, số máy JF66E0206846 là 24.000.000 đồng; xe máy Vision, số khung 580XEY-803749, số máy JF58E0803804 là 19.000.000 đồng; xe máy Vision, số khung 5814GY037963, số máy JF66E0073999 là 22.000.000 đồng.

Ngoài ra L khai nhận còn cùng Bi thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn quận Gò Vấp, cụ thể như sau:

+ Vụ thứ nhất: khoảng giữa tháng 11/2018, Lộc điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave (xe của Bi, Lộc không rõ biển số) chở Bi đi vòng quanh trên nhiều tuyến đường địa bàn quận Gò Vấp tìm kiếm tài sản trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi cả hai đi ngang qua nhà 120 Lương Ngọc Quyến, phường 5, quận Gò Vấp phát hiện phía trước nhà có dựng một xe gắn máy hiệu Honda Vision màu xanh (L không nhớ rõ biển số) nên Bi kêu Lộc dừng xe để Lộc đứng ngoài cảnh giới, còn Bi xuống đi bộ lại dùng một cây vít ba ke để mở mặt nạ xe đầu dây nổ được máy xe rồi Bi lên xe chạy thoát cùng Lộc về bãi đất trống trên đường Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh. Sau đó, Bi liên hệ bán được xe 6.000.000 đồng và chia Lộc 3.000.000 đồng, Lộc đã tiêu xài hết. Cơ quan điều tra đưa Lộc đi xác định điểm gây án và xác định chiếc xe bị mất trộm tại địa chỉ 120 Lương Ngọc Quyến là xe Honda Vision biển số 75H1-43391, số máy JF66E0239444, số khung: 5811GY239422 do bà Phan Thị Ngọc G đứng tên chủ sở hữu. Bà Giàu cho biết bị mất trộm chiếc xe trên vào ngày 14/11/2018 và đã trình báo Công an phường 5, quận Gò Vấp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 386/KL ngày 18/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Ước tính giá trị xe máy Vision, số máy JF66E0239444, số khung: 5811GY239422 do công ty Honda Việt Nam sản xuất, đã qua sử dụng thời điểm ngày 14/11/2018 là 28.500.000 đồng.

Ngày 28/11/2018 Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 60 đối với vụ việc “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại 120 đường Lương Ngọc Quyến, Phường 05, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do Lê Minh L cùng thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Gò Vấp đều đã bị khởi tố vụ án nên Cơ quan điều tra ra quyết định nhập hai vụ án

hình sự số 18 ngày 06/12/2018 và số 60 ngày 28/12/2018 để điều tra, truy tố, xét xử chung.

+ Vụ thứ hai: L khai cùng Bi trộm được một chiếc xe hiệu Winner tại địa chỉ 29 Lê Lợi, Phường 4, quận Gò Vấp. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an Phường 4 thì không có ai đến trình báo sự việc bị mất xe nên không có căn cứ để xử lý.

Đến ngày 28/02/2019, qua truy xét Cơ quan điều tra bắt được Dương Thế Nghĩa. Các đối tượng Hải, Bi, Chó và Nhung chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe Honda hiệu Vision màu xanh biển số 86B5-15053, số khung: RLHJF5817GY206781, số máy: JF66E0206846. Qua xác minh biển số 86B5-15053 là của xe máy Honda hiệu Vision màu đen có số khung RLHJF58XE803749; số máy JF58E0803804 do bà Hồ Thị Minh Trinh đứng tên chủ sở hữu, Xác minh số khung RLHJF5817GY206781, số máy: JF66E0206846 là xe Honda Vision màu xanh biển số 47L1-21005 do bà Văn Thị Thanh Nga đứng tên chủ sở hữu. Sau khi trộm được chiếc xe các đối tượng đã trao các biển số xe. Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà Nga, biển số 86B5-15053 cho chị Trinh.

- 01 giấy đăng ký xe photo mang tên Lê Văn Vinh biển số 59Y3-28467 được lưu kèm theo hồ sơ;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen thu giữ của Lộc. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng.

Bà Bùi Thị Thanh D yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; bà Trinh đã nhận lại biển số xe 86B5-15053 và yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng; Bà Nga đã nhận lại xe và không yêu cầu gì khác. Bị can L và N đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của bà Diệu và bà Trinh nhưng hiện chưa có khả năng để khắc phục.

Bà Phan Thị Ngọc G yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng Lộc đồng ý nhưng chưa có khả năng bồi thường

2. Tại bản cáo trạng số 96/CTr-VKSGV ngày 21/05/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Lê Minh L, Dương Thế Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

3. Bản án sơ thẩm số 100/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh L, Dương Thế N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Minh L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Dương Thế N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2019.

- Buộc bị cáo Lê Minh L bồi thường cho bà Phan Thị Ngọc G số tiền 30.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Lê Minh L và Dương Thế N liên đới bồi thường cho bà Bùi Thị Thanh Diệu số tiền 30.000.000 đồng và bà Hồ Thị Minh Trinh số tiền 25.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

5. Ngày 05/7/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 01/KNPT-VKS kháng nghị có nội dung:

Bản án sơ thẩm quyết định buộc bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường dân sự nhưng không tuyên cụ thể mỗi bị cáo là bao nhiêu là chưa đúng quy định của pháp luật sẽ khó khăn trong giai đoạn thi hành án đồng thời buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự trên tổng số tiền phải bồi thường là không chính xác. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm: các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: giữ nguyên kháng nghị. Đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm về dân sự và án phí.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN THẤY

1. Về hình thức:

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định tại Điều 336, Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 nên được chấp nhận.

2. Về nội dung kháng nghị:

Xét thấy, có căn cứ xác định bị cáo Lê Minh L và Dương Thế N phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại thời điểm xét xử, Dương Thế Nghĩa đã đủ 18 tuổi nên không xét xử theo thủ tục người chưa thành niên phạm tội. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo Dương Thế N chưa đủ 18 tuổi nên căn cứ Điều 586 Bộ luật dân sự nếu tài sản Dương Thế N không đủ để bồi thường thì cha mẹ phần bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình. Cấp

sơ thẩm chỉ tuyên Dương Thế N có nghĩa vụ bồi thường là chưa chính xác nhưng việc này không có kháng cáo của người bị hại và Viện kiểm sát không kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét. Toà án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm đưa cha mẹ của bị cáo chưa thành niên tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 587 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “Trường hợp nhiều người cùng gây thiệt hại thì những người đó phải liên đới bồi thường cho người bị thiệt hại. Trách nhiệm bồi thường của từng người cùng gây thiệt hại được xác định tương ứng với mức độ lỗi của mỗi người; nếu không xác định được mức độ lỗi thì họ phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau”. Mức độ lỗi của hai bị cáo trong vụ án là như nhau nên phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau.

Các bị cáo phải chịu án phí dân sự trên nghĩa vụ phải bồi thường.

Những vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa bản án hình sự sơ thẩm 100/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:

Về dân sự:

- Buộc bị cáo Lê Minh L có nghĩa vụ bồi thường cho bà Phan Thị Ngọc G số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bị cáo Lê Minh L và Dương Thế N có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Bùi Thị Thanh D số tiền 30.000.000 đồng (trong đó phần mỗi bị cáo là 15.000.000 đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bị cáo Lê Minh L và Dương Thế N có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Hồ Thị Minh T số tiền 25.000.000 đồng (trong đó phần của mỗi bị cáo là 12.500.000 đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bị cáo Lê Minh L và Dương Thế N chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự là 20%/năm trên số tiền phải hoàn trả; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 10%/năm.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết

326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội ngày 30/12/2016, khoản 1 Mục I, điểm b, khoản 2 Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

+ Bị cáo Lê Minh L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm là 2.875.000đ (hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ Bị cáo Dương Thế N phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm 1.375.000đ (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyền và nghĩa vụ dân sự được thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND, VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (1)
- P.PC53-CATP; (1)
- TAND, THA, CA quận Gò Vấp, (3)
- Những người tham gia tố tụng; (5)
- Lưu: Tòa án, hồ sơ. (4) (T/17)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Diệp